TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SA PA - TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/HS-ST
Ngày 28/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Giàng Thị Thu Trang
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Tuấn
- Bà Giàng Thị Lan

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Cường – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Tráng A Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2023/TLST- HS ngày 26 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 8 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2023/HSST – QĐ ngày 22/8/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa đối với bị cáo:

Đào Văn L; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15/03/1999 tại huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: thôn HCN, xã MH, thị xã SP, tỉnhLC; Nghề nghiệp: Lao động tự do;Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh;Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th. Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất. Bị cáo chưa có vợ, chưa có con;

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 20/8/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa ra quyết định số 32/2021/NĐ-CP về việc quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong thời gian cai nghiện, chưa được xóa tiền sự.

Về nhân thân:

Ngày 15/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Sa Pa (nay là thị xã Sa Pa) ra quyết định số 40/2017/NĐ-CP về việc quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 01 năm. Bị cáo đã chấp hành xong, đã được xóa tiền sự.

Ngày 25/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Sa Pa (nay là thị xã Sa Pa) xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 06/2019/HS-ST ngày 25/4/2019. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

Ngày 16/6/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 08/2020/HS-ST ngày 16/6/2020. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/4/2023 hiện đang bị tam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Sa Pa; Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Phan Văn Tr; Sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn TVD2, xã TV, thị xã SP, tỉnh LC (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị Th; Sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn HCN, xã MH, thị xã SP, tỉnhLC. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Phan Văn M; Sinh năm 1957; Địa chỉ: Thôn TVD2, xã TV, thị xã SP, tỉnh LC. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn Ng; Sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn Lồ, xã Hoàng Liên, thị xã SP, tỉnh LC. Vắng mặt.

+ Bà Trần Thị Bích L; sinh năm 1982; Địa chỉ: Tổ 33, phường Kim Tân, thành phố LC, tỉnh LC. Có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị H; sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn Bảo Vinh, xã Bảo Hà, huyện BY, tỉnh LC. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/02/2023, sau khi uống rượu ở lễ hội tại xã Tả Van, thị xã Sa Pa, Đào Văn L đi đến nhà ông Phan Văn M (Sinh năm 1957, nơi thường trú: thôn Tả Van Dáy 2, xã Tả Van, thị xã Sa Pa) để chơi. Khi tới nơi, Đào Văn L nhìn thấy mọi người đã ăn cơm xong và đang ngồi uống nước tại gian giữa của ngôi nhà. Trong nhà đang có ông Phan Văn M, Phan Văn Tr (Sinh năm 1990, nơi thường trú: thôn Tả Van Dáy 2, xã Tả Van, thị xã Sa Pa), Nguyễn Văn Ng (Sinh năm 1978, nơi thường trú: thôn Lồ, xã Hoàng Liên, thị xã Sa Pa), Trần Thị Bích L (Sinh năm 1982, tơi thường trú: Tổ 33, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai), Nguyễn Thị H (Sinh năm 1991, nơi thường trú: Thôn Bảo Vinh, xã Bảo Hà, huyện BY, tỉnh LC) và 02 người đàn ông tên Sơn và Hoàng (Chưa xác định được lai lịch). Lúc này, Phan Văn Tr do đã uống rượu say nên chửi Đào Văn L "*ĐM mày, mày đi đâu về*?". L có cười và nói lại: "*Sao cậu lại chửi ĐM cháu*?" (do L và Tr thường gọi nhau là cậu cháu). Anh Tr nói lại "*Tao thích thì tao chửi thôi*". L không nói gì. Sau đó, L gặp anh Nguyễn Văn Ng để trả cho anh số tiền L đã vay của anh trước đó. Thấy vậy, Phan Văn Tr tiếp tục nói L: "*Đã trả thì phải trả đủ không được thiếu, hay là đi ăn cứt rồi, mày chỉ có đi ăn cứt về thôi*". L nghe thấy vậy không giữ được bình tĩnh, nên quay lại nói với Tr: "*Sao cậu chửi ĐM cháu, mẹ của cậu cũng như mẹ của cháu thôi*". Tr đi tới chỗ L và nói: *"Tao thích nói đấy mày làm gì tao thì làm"* rồi dùng tay đẩy L về phía sau khiến L bị lùi lại vài bước. Do bức xúc vì bị chửi, xúc phạm danh dự, không kiềm chế được bản thân nên Đào Văn L đã chạy vào trong bếp nhà ông Phan Văn M gần đó tìm thấy một con dao chặt có chuôi bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, dài 40 cm, loại dao một lưỡi, đầu mũi dao bằng, tại vị trí bản dao rộng nhất là 8 cm, hẹp nhất là 5 cm đang để trên mặt một chiếc bàn. L dùng tay phải cầm con dao giơ về phía trước Tr và nói: *"Cậu đừng có thách cháu nhé, cháu làm thật đấy"*. Phan Văn Tr nói lại *"ĐM thằng chó này"* rồi chạy đi ra ngoài lấy 01 cánh cửa sổ gỗ có ô kính đi vào trong nhà quay lại vị trí L đang đứng. Lúc này, L quay mặt về phía phòng

khách còn Tr đứng đối diện L quay mặt về phía cửa phòng ngủ của Tr, hai người tiếp tục cãi nhau. Anh Nguyễn Văn Ng, chị Trần Thị Bích L can ngăn, ôm và kéo L vào phòng ngủ của Tr để tránh xảy ra xô xát. Nhưng khi L đi gần tới cửa phòng thì Tr bê tấm cánh cửa đi về phía Đào Văn L. L dùng tay phải cầm dao chém 01 (một) phát về phía Tr theo hướng từ trên xuống dưới, lưỡi dao hướng phía dưới nhưng Tr tránh được. Còn L bị ngã xuống nền nhà. Tr và L vẫn tiếp tục to tiếng chửi bới, thách thức nhau. L đứng dậy và thấy Tr cầm cánh cửa gỗ giơ về phía mặt của mình nên tiếp tục dùng tay phải cầm con dao chém 02 phát theo hướng từ trên xuống, lưỡi dao hướng phía dưới về phía Tr thì trúng vào phần góc của cánh cửa gỗ. Tr sau khi đỡ được 02 (hai) phát chém trên thì dùng tay trái bê cánh cửa vừa đẩy vừa ném về phía của Đào Văn L. Lúc này, L vẫn cầm con dao trên tay phải chém mạnh 01(một) phát theo hướng từ trên xuống dưới, lưỡi dao hướng phía dưới từ phải sang trái khiến lưỡi dao chém sượt vào cạnh cánh cửa và trúng vào lòng bàn tay phải của Phan Văn Tr đang giơ lên đỡ. Phan Văn Tr hô mọi người trong nhà biết. Sau đó, Đào Văn L bị anh Nguyễn Văn Ng, chị Trần Thị Bích L khống chế để giằng lấy con dao. Đào Văn L thấy mọi người hô hào, quát tháo lo sợ sẽ bị mọi người đánh nên đã bỏ chạy ra ngoài, nhưng đã bị khống chế giữ lại. Phan Văn Tr được mọi người sơ cứu rồi đưa tới Bệnh viện đa khoa thị xã Sa Pa cấp cứu và chuyển tuyến đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai. Công an xã Tả Van, thị xã Sa Pa đã có mặt thu giữ con dao và đưa Đào Văn L về trụ sở Công an xã Tả Van để làm việc.

Ngày 23/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Sa Pa đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai giám định về tỷ lệ thương tích đối với Phan Văn Tr. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 45 ngày 01/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Phan Văn Tr là 16% (Mười sáu phần trăm), cơ chế, vật gây thương tích: Chấn thương trực tiếp do vật sắc.

Tại phiên tòa bị cáo Đào Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với với bản kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 29/CT-VKSSP ngày 25/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; Điều 38; điểm e, b, s khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự 2015: Tuyên bố bị cáo Đào Văn L phạm tội "Cố ý gây thương tích", xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm b khoản **3** Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho Phan Văn Tr 01 con dao chuôi gỗ, có phần lưỡi dao bằng kim loại, dài 40cm, loại dao một lưỡi, đầu mũi dao bằng, tại vị

trí bản dao rộng nhất là 8cm, hẹp nhất là 5cm, phần đầu mũi dao có đục 01 lỗ tròn, phần chuôi dao có chiều dài 13cm được gắn hai đại kim loại ở hai đầu. Tại phần chuôi dao có bám dính chất dịch màu nâu đỏ đã khô. Vật chứng trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Sa Pa bà giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sa Pa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/7/2023.

- Đối với 01 cánh cửa bằng gỗ, hình chữ nhật có kích thước 50,5 x 122 x 4 cm, ở giữa cánh cửa có 08 ô kính trong suốt nằm đối xứng và ngăn cách nhau với khung bằng gỗ. Cánh cửa được sơn màu nâu đỏ đã cũ, trên bề mặt kính và mặt gỗ có bám dính, là công cụ bị hại Phan Văn Tr sử dụng để xô xát với Đào Văn L nhưng không gây thương tích gì cho bị can Đào Văn L. Tài sản trên là của nhà bị hại Phan Văn Tr. Quá trình điều tra, sau khi làm rõ nội dung vụ án, ngày 12/6/2023, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật tài liệu số 17/QĐXL-CQCSĐT bằng hình thức trao trả cho bị hại Phan Văn Tr, không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 13, khoản 5 điều 275, khoản 1 điều 584; khoản 1 điều 589, 590 Bộ luật dân sự; Điểm b khoản 1 điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận các chi phí hợp lý do sức khỏe bị xâm phạm quy định tại Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Buộc bị cáo Đào Văn L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến bị hại Phan Văn Tr tại phiên tòa: Ngày 03/02/2023, bị cáo Đào Văn L dùng dao chém vào tay Phan Văn Tr gây cho bị hại tại thời điểm giám định là 16%. Bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại các khoản tiền cụ thể như sau:

- Tiền chi phí cứu chữa bao gồm: Chi phí tại bệnh viện là 4.250.000đồng (theo hóa đơn của bệnh viện);

- Tiền ăn của bị hại Phan Văn Tr trong 10 ngày nằm viện X 90.000đồng /1 ngày = 900.000đồng.

- Tiền thu nhập thực tế của bị hại Phan Văn Tr trong 10 ngày nằm viện X 200.000đồng /1 ngày = 2.000.000đồng.

- Tiền ăn của người chăm sóc bị hại Phan Văn Tr trong thời gian nằm viện 10 ngày:

+ 03 ngày đầu = 540.000đồng;

+ 07 ngày sau = 900.000đồng.

- Tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bị hại Phan Văn Tr trong thời gian nằm viện:

+ 03 ngày đầu X 02 người X 200.000đồng/ người/ ngày = 1.200.000đồng;

+ 07 ngày sau X 01 người X 200.000đồng / người/ ngày = 1.400.000đồng. Tổng số tiền chi phí cho việc cứu chữa là 11.190.000đồng.

- Tiền chi phí do sức khỏe bị giảm sút là 70.000.000đồng (bảy mươi triệu đồng) Tổng cộng: 81.190.000đồng, trừ đi số tiền mẹ bị cáo Đào Văn L đã thay bị cáo bồi

thường cho bị hại số tiền 14.000.000đồng, bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 67.190.000 (sáu mươi sáu triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng). Đề nghị Hội đồng xét xử xét xử Đào Văn L theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Đào Văn L đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa đã truy tố đối với bị cáo, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được về với gia đình.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo nhất trí với yêu cầu bồi thường đối với chi phí cứu chữa của bị hại Phan Văn Tr với tổng số tiền 11.190.000đồng; Đối với số tiền thiệt hại do sức khỏe bị giảm sút theo yêu cầu của bị hại số tiền 70.000.000đồng bị cáo không nhất trí, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Sa Pa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Đào Văn L: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/02/2023 Phan Văn Tr có hành vi chửi, xúc phạm danh dự Đào Văn L, không kiềm chế được bản thân nên Đào Văn L đã dùng con dao chặt có chuôi bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, dài 40 cm, loại dao một lưỡi, đầu mũi dao bằng, tại vị trí bản dao rộng nhất là 8 cm, hẹp nhất là 5 cm đang để trên mặt một chiếc bàn. L dùng tay phải cầm con dao chém vào lòng bàn tay phải của Phan Văn Tr gây thương tích 16% có sử dụng hung khí nguy hiểm, vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đào Văn L phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của con người. Quyền này được Hiến pháp và Pháp luật bảo vệ, đòi hỏi các cá nhân và các chủ thể khác trong xã hội phải tôn trọng, nhưng bị cáo thiếu ý thức rèn luyện bản thân, thiếu ý thức trong việc chấp hành pháp luật, coi thường quy tắc trong cuộc sống, chỉ vì những lời lẽ chửi bới, xúc phạm của bị hại đối với bị cáo, bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào tay bị hại, gây thương tích cho bị hại 16%. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương.Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, lỗi của bị cáo gây ra là do một phần lỗi của người bị hại đã chửi bới, xúc phạm bị cáo gây kích động tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại, sau khi phạm tội bị cáo đã nhờ mẹ bị cáo bồi thường cho bị hại 14.000.000 đồng để khắc phục hậu quả của bị cáo đã gây ra, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm điểm b, e, s, khoản 1, điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo do lỗi của bị hại, nhưng bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, 03 lần bị xét xử về hành vi Trộm cắp tài sản, 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc tại trung tâm. Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội gây thương tích cho người khác nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên về việc áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại các cơ sở giam giữ, phải lao động, học tập để trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Phan Văn Tr yêu cầu bị cáo Đào Văn L phải bồi thường:

- Tiền chi phí cứu chữa bao gồm: Chi phí tại bệnh viện là 4.250.000đồng (theo hóa đơn của bệnh viện);
- Tiền ăn của bị hại Phan Văn Tr trong 10 ngày nằm viện X 90.000đồng /1 ngày = 900.000 đồng.
- Tiền thu nhập thực tế của bị hại Phan Văn Tr trong 10 ngày nằm viện X 200.000đồng /1 ngày = 2.000.000đồng.
- Tiền ăn của người chăm sóc bị hại Phan Văn Tr trong thời gian nằm viện 10 ngày:

+ 03 ngày đầu = 540.000đồng;

+ 07 ngày sau = 900.000đồng.

- Tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bị hại Phan Văn Tr trong thời gian nằm viện:

+ 03 ngày đầu X 02 người X 200.000đồng/ người/ ngày = 1.200.000đồng;

+ 07 ngày sau X 01 người X 200.000đồng / người/ ngày = 1.400.000đồng. Tổng số tiền chi phí cho việc cứu chữa là 11.190.000đồng.

- Tiền chi phí do sức khỏe bị giảm sút là 70.000.000đồng (bảy mươi triệu đồng), bị hại Phan Văn Tr cho rằng sau khi bị Đào Văn L gây thương tích dù đã ra viện nhưng bàn tay của Tr vẫn đau nhức, không lao động, sinh hoạt bình thường được, vì vậy người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền số tiền 70.000.000đồng để phục hồi sức khỏe; Tổng cộng: 81.190.000 đồng. Ngoài các chứng

từ liên quan đến việc cứu chữa của bệnh viện với số tiền 4.250.000 đồng thì người bị hại không cung cấp được tài liệu nào khác.

Bị cáo nhất trí với yêu cầu bồi thường đối với chi phí cứu chữa của bị hại Phan Văn Tr với tổng số tiền 11.190.000 đồng; Đối với số tiền thiệt hại do sức khỏe bị giảm sút theo yêu cầu của bị hại số tiền 70.000.000 đồng bị cáo không nhất trí, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo L thực hiện nguyên nhân do lỗi của bị hại đã có lời lẽ chửi bới, xúc phạm danh dự nhân phẩm đối với Đào Văn L dẫn đến việc L mất kiểm soát, thực hiện hành vi Cố ý gây thương tích đối với Tr. Ngày 05/6/2023, Công an thị xã Sa Pa đã ra quyết định xử phạt hành chính số 9236/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng đối với Phan Văn Tr về hành vi ‘‘Có hành vi khiêu khích, trêu ghẹo, xúc phạm, lăng mạ, bôi nhọ danh dự, nhân phẩm của người khác’’ quy định tại điểm a, khoản 3, điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, nên yêu cầu của bị hại là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần cụ thể:

- Chấp nhận khoản tiền chi phí cứu chữa tại bệnh viện theo thỏa thuận của bị hại và bị cáo tại phiên tòa số tiền 11.190.000đồng.

- Không chấp nhận yêu cầu của bị hại đối với chi phí do sức khỏe bị giảm sút là 70.000.000đồng (bảy mươi triệu đồng), bị hại Phan Văn Tr cho rằng sau khi bị Đào Văn L gây thương tích dù đã ra viện nhưng bàn tay của Tr vẫn đau nhức, không lao động, sinh hoạt bình thường được, tuy nhiên yêu cầu của bị hại không có chỉ định của cơ sở y tế xác định sức khỏe bị giảm sút, ngoài ra bị hại có lỗi là nguyên nhân gây nên hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên xét thấy cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại một khoản tiền để bị hại bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe do bị cáo gây ra nên chấp nhận bằng 5 lần mức lương cơ sở là 5 x 1.800.000đồng = 9.000.000 đồng. Vì vậy buộc bị cáo Đào Văn L bồi thường cho Phan Văn Tr số tiền 20.190.000 đồng. Trừ đi số tiền 14.000.000 đồng mẹ đẻ bị cáo Đào Văn L đã thay bị cáo bồi thường cho bị hại. Bị cáo tiếp tục phải bồi thường cho bị hại số tiền 6.190.000đồng.

- Đối với chi phí phương tiện là xe ô tô đưa Phan Văn Tr đến cơ sở khám chữa bệnh và trở về nơi ở là xe của vợ chồng chị Trần Thị Bích L và anh Nguyễn Văn Ng; chi phí cấp cứu, sơ cứu, đặt cọc khi vào bệnh viện và tiền công chị Liên chăm sóc Phan Văn Tr khi ở bệnh viện chị Trần Thị Bích L không yêu cầu giải quyết đối với số tiền trên, do đó không đề cập giải quyết.

- Đối với số tiền 14.000.000đồng là tiền mẹ đẻ của bị cáo L bà Nguyễn Thị Th đã thay bị cáo bồi thường cho bị hại, bà Thùy không yêu cầu giải quyết đối với số tiền trên, do đó không đề cập giải quyết.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho Phan Văn Tr 01 con dao chuôi gỗ, có phần lưỡi dao bằng kim loại, dài 40cm, loại dao một lưỡi, đầu mũi dao bằng, tại vị trí bản dao rộng nhất là 8cm, hẹp nhất là 5cm, phần đầu mũi dao có đục 01 lỗ tròn, phần chuôi dao có chiều dài 13cm được gắn hai đại kim loại ở hai đầu. Tại phần chuôi dao có bám dính chất dịch màu nâu đỏ đã khô. Vật chứng trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Sa Pa bà giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sa Pa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/7/2023.

- Đối với 01 cánh cửa bằng gỗ, hình chữ nhật có kích thước 50,5 x 122 x 4 cm, ở giữa cánh cửa có 08 ô kính trong suốt nằm đối xứng và ngăn cách nhau với khung bằng gỗ. Cánh cửa được sơn màu nâu đỏ đã cũ, trên bề mặt kính và mặt gỗ có bám dính, là công cụ bị hại Phan Văn Tr sử dụng để xô xát với Đào Văn L nhưng không gây thương tích gì cho bị can Đào Văn L. Tài sản trên là của nhà bị hại Phan Văn Tr. Quá trình điều tra, sau khi làm rõ nội dung vụ án, ngày 12/6/2023, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật tài liệu số 17/QĐXL-CQCSĐT bằng hình thức trao trả cho bị hại Phan Văn Tr, không đề cập xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Văn L phạm tội "Cố ý gây thương tích"

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 điều 134; điểm e, b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Đào Văn L 02 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 05/4/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 13, khoản 5 điều 275, khoản 1 điều 584; khoản 1 điều 589, 590 Bộ luật dân sự; Điểm b khoản 1 điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Phan Văn Tr số tiền 20.190.000 đồng (Hai mươi triệu một trăm chín mươi nghìn đồng). Trừ đi số tiền 14.000.000 đồng Mươi bốn triệu đồng) mẹ đẻ bị cáo Đào Văn L đã thay bị cáo bồi thường cho bị hại. Bị cáo tiếp tục phải bồi thường cho bị hại số tiền 6.190.000đồng (sáu triệu một trăm chín mươi nghìn đồng).

4. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho Phan Văn Tr 01 con dao chuôi gỗ, có phần lưỡi dao bằng kim loại, dài 40cm, loại dao một lưỡi, đầu mũi dao bằng, tại vị trí bản dao rộng nhất là 8cm, hẹp nhất là 5cm, phần đầu mũi dao có đục 01 lỗ tròn, phần chuôi dao có chiều dài 13cm được gắn hai đại kim loại ở hai đầu. Tại phần chuôi dao có bám dính chất dịch màu nâu đỏ đã khô. Vật chứng trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Sa Pa bà giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sa Pa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/7/2023.

5. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đào Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.009.500đồng (Một triệu không trăm linh chín nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Tr hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thị xã Sa Pa.
- PV 06 Công an tỉnh;
- Công an thị xã Sa Pa (3);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLLQ;
- THADS thị xã Sa Pa;
- Lưu Hồ sơ, HSTHA, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giàng Thị Thu Trang